

BỘ TÀI CHÍNH**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 43/2004/QĐ-BTC ngày 26/4/2004 về việc ban hành "Quy chế về tổ chức bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ Kế toán trưởng".****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành "Quy chế về tổ chức bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ Kế toán trưởng" áp dụng thống nhất trong phạm vi cả nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 769/TC-

QĐ-TCCB ngày 23/10/1997 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế về tổ chức bồi dưỡng kế toán trưởng doanh nghiệp nhà nước.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thủ trưởng

Trần Văn Tá

QUY CHẾ về tổ chức bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ Kế toán trưởng

(ban hành kèm theo Quyết định số 43/2004/QĐ-BTC ngày 26/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

Điều 1. Mục đích, yêu cầu bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ Kế toán trưởng

1. Trang bị, cập nhật và hệ thống hóa những kiến thức cơ bản, chuyên sâu về quản lý kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán cho những đối tượng thuộc diện bồi dưỡng kế toán trưởng nhằm nâng cao năng lực quản lý kinh tế tài chính, tổ chức công tác kế toán, tổ chức bộ máy kế

toán và chỉ đạo thực hiện công việc kế toán trong đơn vị.

2. Tiêu chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ tài chính, kế toán, kiểm toán và trình độ tổ chức công tác kế toán, tổ chức bộ máy kế toán đối với đội ngũ kế toán trưởng trong nền kinh tế quốc dân.

Điều 2. Đối tượng bồi dưỡng kế toán trưởng

1. Những người đang làm kế toán, kế toán trưởng hoặc Trưởng phòng kế toán nhưng chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định của Bộ Tài chính trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các đơn vị sự nghiệp, tổ chức không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (kể cả đơn vị thu, chi ngân sách và đơn vị lực lượng vũ trang).

2. Những người đang làm kế toán, kế toán trưởng hoặc Trưởng phòng kế toán nhưng chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định của Bộ Tài chính trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, kể cả hợp tác xã.

3. Những người hành nghề kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

4. Những người khác có đủ tiêu chuẩn quy định tại Quy chế này có nhu cầu dự khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng.

Điều 3. Tiêu chuẩn học viên dự khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng

Người tham dự khóa học bồi dưỡng kế

toán trưởng thuộc các đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy chế này phải có các tiêu chuẩn sau đây:

1. Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật;

2. Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về tài chính, kế toán, kiểm toán từ bậc trung cấp trở lên;

3. Đã qua công tác thực tế về tài chính, kế toán, kiểm toán ít nhất là 2 năm đối với người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán, kiểm toán từ trình độ đại học trở lên hoặc có thời gian công tác thực tế về tài chính, kế toán ít nhất là 3 năm đối với người có chuyên môn, nghiệp vụ về tài chính, kế toán, kiểm toán bậc trung cấp hoặc cao đẳng.

Điều 4. Hình thức tổ chức khóa học

Việc tổ chức khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng có thể được tổ chức tập trung một kỳ liên tục hoặc nhiều kỳ cho một khóa học nhưng thời gian của một khóa học tối đa không quá 6 tháng và phải đảm bảo đủ thời gian, học đủ nội dung chương trình theo quy định của Quy chế này.

Điều 5. Đơn vị được quyền tổ chức khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng

1. Các đơn vị sau đây được quyền tổ chức khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng:

a) Học viện Tài chính, các Trường Cao đẳng Kinh tế, Tài chính, Kế toán thuộc Bộ Tài chính;

b) Các Học viện, các trường Đại học và Cao đẳng có chuyên ngành đào tạo về tài chính, kế toán, kiểm toán;

c) Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam;

d) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các Tổng Công ty và Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được kết hợp với các đơn vị quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này để tổ chức các khóa bồi dưỡng kế toán trưởng cho Bộ, ngành, địa phương.

2. Các đơn vị được quyền tổ chức khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng quy định tại khoản 1 Điều này phải thực hiện theo đúng quy định về nội dung, chương trình bồi dưỡng quy định tại Điều 10 và phải đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn học viên quy định tại Điều 2, Điều 3 của Quy chế này.

3. Các đơn vị được quyền tổ chức khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này mới được cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Quy chế này.

4. Các đơn vị được quyền tổ chức khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng được phép thu học phí của những học viên tham gia khóa học. Mức thu học phí do Thủ trưởng đơn vị tổ chức khóa học quyết định trên cơ sở bảo đảm bù đắp được chi phí hợp lý của khóa học và phù hợp với quy định của Nhà nước về học phí giáo dục. Việc thu, quản lý và sử dụng nguồn thu từ học phí phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Thủ tục tổ chức khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng

1. Các đơn vị quy định tại Điều 5 của Quy chế này trước khi mở khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng phải nộp về Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán) bộ hồ sơ, gồm các tài liệu sau đây:

- Quyết định mở khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng;

- Danh sách Ban chỉ đạo khóa học;

- Danh sách học viên (Phụ lục số 01);

- Nội dung, chương trình và lịch của khóa học;

- Danh sách giảng viên khóa bồi dưỡng kế toán trưởng (Phụ lục số 02). Giảng viên tham gia giảng phải có trình độ Đại học trở lên và có thời gian công tác thực tế từ 5 năm trở lên.

Các tài liệu trong hồ sơ và các tài liệu liên quan khác phải được lưu giữ tại đơn vị tổ chức khóa học tối thiểu 5 năm.

2. Bộ Tài chính chỉ cấp phôi và số đăng ký “Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng” cho các khóa học được tổ chức theo đúng quy định của Quy chế này.

Điều 7. Thi kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

1. Kết thúc mỗi phần chuyên đề trong chương trình học phải tổ chức thi kiểm tra. Việc thi kiểm tra có thể bằng hình thức thi viết trong thời gian tối thiểu là 120 phút hoặc thi vấn đáp trong thời gian tối thiểu là 30 phút/1 người và phải

đảm bảo đủ 2 phần kiến thức chung và kiến thức nghiệp vụ. Điểm thi kiểm tra được chấm theo thang điểm 10 bậc. Bài thi kiểm tra dưới 5 điểm là không đạt yêu cầu.

2. Chỉ những học viên bảo đảm tối thiểu 80% thời gian học tại lớp quy định cho mỗi chuyên đề mới được dự thi kiểm tra phần chuyên đề đó.

3. Kết thúc khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng, đơn vị tổ chức khóa học căn cứ vào kết quả thi kiểm tra để đánh giá theo bốn loại:

- Loại giỏi: Điểm hai bài thi kiểm tra đều đạt từ 9 điểm trở lên;

- Loại khá: Điểm hai bài thi kiểm tra đều đạt từ 7 điểm trở lên;

- Loại đạt yêu cầu: Điểm hai bài thi kiểm tra đều đạt từ 5 điểm trở lên;

- Loại không đạt yêu cầu: Có ít nhất một bài thi kiểm tra dưới 5 điểm.

Học viên có quyền dự thi kiểm tra lại một trong hai bài thi không đạt yêu cầu nhưng chỉ được dự thi kiểm tra lại một lần.

Điều 8. Cấp “Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng”

1. Học viên có kết quả thi kiểm tra từ loại đạt yêu cầu trở lên được cấp “Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng”.

2. Việc cấp “Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng” cho những học viên đạt yêu

cầu khóa học do Thủ trưởng đơn vị ra quyết định mở khóa học cấp.

Điều 9. Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng

1. Mẫu phôi “Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng” (Phụ lục số 04) và số đăng ký chứng chỉ do Bộ Tài chính phát hành và quản lý thống nhất trong phạm vi cả nước. Mẫu phôi “Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng” do Bộ Tài chính phát hành có dấu nổi của Bộ Tài chính.

2. Kết thúc khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng, đơn vị tổ chức khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng gửi “Quyết định công nhận kết quả đạt yêu cầu khóa học” kèm theo “Danh sách học viên đạt yêu cầu khóa học” (Phụ lục số 03) về Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán), để xem xét cấp mẫu phôi và số đăng ký chứng chỉ. Sau khi có mẫu phôi và số đăng ký chứng chỉ được cấp, Thủ trưởng đơn vị tổ chức khóa học làm thủ tục cấp chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng.

3. “Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng” có giá trị sử dụng trong thời hạn 5 năm kể từ ngày cấp để bổ nhiệm kế toán trưởng lần đầu theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Kế toán. Những người có Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng đã đủ điều kiện và được bổ nhiệm làm kế toán trưởng 1 lần thì Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng đó vẫn có giá trị để bổ nhiệm kế toán trưởng từ lần thứ hai trở đi, trừ khi

khoảng thời gian không làm kế toán trưởng giữa 2 lần bổ nhiệm đã quá 5 năm. Những chứng chỉ được cấp theo quy định tại Quy chế này, Quy chế bồi dưỡng kế toán trưởng ban hành theo Quyết định số 769/TC-QĐ-TCCB ngày 23/10/1997 và theo Quyết định số 159/TC-CDKT ngày 15/9/1989 của Bộ trưởng Bộ Tài chính mới có giá trị sử dụng theo quy định nêu trên.

Điều 10. Nội dung, chương trình bồi dưỡng kế toán trưởng

1. Nội dung, chương trình và thời gian

tối thiểu một khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng cho cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các đơn vị sự nghiệp, tổ chức không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 2 của Quy chế này (gọi chung là đơn vị kế toán nhà nước), như sau:

Thời gian toàn khóa: 4 tuần (kể cả thời gian thi kiểm tra)

(4 tuần x 6 ngày x 8 giờ = 192 giờ).

I. Phần kiến thức chung

+ Chuyên đề 1:	Pháp luật về kinh tế áp dụng cho các đơn vị thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước:	16 giờ
+ Chuyên đề 2:	Tổ chức quản lý dự toán, cấp phát, quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và đơn vị không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:	16 giờ
+ Chuyên đề 3:	Mở và quản lý tài khoản, kiểm soát chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước:	08 giờ
+ Chuyên đề 4:	Tài chính các đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và đơn vị không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:	20 giờ
+ Ôn tập và kiểm tra phần I:		08 giờ
	Cộng phần I:	68 giờ

II. Phần kiến thức nghiệp vụ:

+ Chuyên đề 5:	Pháp luật về kế toán:	16 giờ
+ Chuyên đề 6:	Kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc:	20 giờ

+ Chuyên đề 7:	Kế toán đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và đơn vị không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:	24 giờ
+ Chuyên đề 8:	Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đơn vị thu, chi ngân sách, đơn vị hành chính sự nghiệp:	24 giờ
+ Chuyên đề 9:	Phân tích báo cáo tài chính đơn vị thu, chi ngân sách, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và đơn vị không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:	20 giờ
+ Chuyên đề 10:	Kiểm toán báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đơn vị thu, chi ngân sách nhà nước và đơn vị hành chính sự nghiệp:	12 giờ
+ Ôn tập và kiểm tra phần II:		08 giờ
	Cộng phần II:	124 giờ
	Tổng cộng:	192 giờ

2. Nội dung, chương trình và thời gian tối thiểu một khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng cho các doanh nghiệp thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 của Quy chế này, như sau:

Thời gian toàn khóa: 6 tuần (Kể cả thời gian thi kiểm tra)

(6 tuần x 6 ngày x 8 giờ = 288 giờ).

I. Phần kiến thức chung:

+ Chuyên đề 1:	Kinh tế vi mô:	16 giờ
+ Chuyên đề 2:	Pháp luật liên quan đến doanh nghiệp:	24 giờ
+ Chuyên đề 3:	Quản lý tài chính doanh nghiệp:	20 giờ
+ Chuyên đề 4:	Pháp luật về thuế:	24 giờ
+ Chuyên đề 5:	Thẩm định dự án đầu tư:	12 giờ
+ Chuyên đề 6:	Quan hệ tín dụng, thanh toán và bảo lãnh giữa doanh nghiệp với Ngân hàng và Tổ chức tài chính:	16 giờ
+ Chuyên đề 7:	Quản trị kinh doanh:	16 giờ
+ Ôn tập và kiểm tra phần I:		08 giờ
	Cộng phần I:	136 giờ

II. Phần kiến thức nghiệp vụ:

+ Chuyên đề 8:	Pháp luật về kế toán:	16 giờ
+ Chuyên đề 9:	Tổ chức công tác kế toán và vai trò, nhiệm vụ kế toán trưởng doanh nghiệp:	16 giờ
+ Chuyên đề 10:	Kế toán tài chính doanh nghiệp (kể cả kế toán đặc thù):	32 giờ
+ Chuyên đề 11:	Tổ chức kế toán quản trị doanh nghiệp:	28 giờ
+ Chuyên đề 12:	Báo cáo tài chính và phân tích tài chính doanh nghiệp:	32 giờ
+ Chuyên đề 12:	Kiểm toán và kiểm toán báo cáo tài chính doanh nghiệp:	20 giờ
+ Ôn tập và kiểm tra phần II:		08 giờ
Cộng phần II:		152 giờ
Tổng cộng:		288 giờ

3. Đơn vị tổ chức khóa học có thể điều chỉnh nội dung, chương trình từng khóa học phù hợp với đối tượng học viên nhưng phải đầy đủ các chuyên đề và tổng số thời gian khóa học.

Điều 11. Giáo trình bồi dưỡng kế toán trưởng

Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán thuộc Bộ Tài chính chủ trì với sự tham gia của Học viện Tài chính, Vụ Chính sách thuế, Vụ Hành chính sự nghiệp, Cục Tài chính doanh nghiệp, các đơn vị khác và các nhà chuyên môn để tổ chức biên soạn giáo trình bồi dưỡng kế toán trưởng sử dụng thống nhất trong cả nước.

Giáo trình bồi dưỡng kế toán trưởng phải phù hợp với nội dung chương trình bồi dưỡng kế toán trưởng quy định tại Điều 10 của Quy chế này và giảng viên phải cập nhật chính sách, chế độ mới đến thời điểm tổ chức khóa học.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận, xử lý và quản lý hồ sơ, tài liệu mở lớp bồi dưỡng kế toán trưởng của các đơn vị gửi về Bộ Tài chính; in, quản lý, phát hành mẫu phôi Chứng chỉ và số đăng ký Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng.

2. Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan tổ chức quản lý và kiểm tra thường xuyên việc thực hiện Quy chế này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Trần Văn Tá

Phụ lục số 01

ĐƠN VỊ:.....

DANH SÁCH HỌC VIÊN KHÓA HỌC BỒI DƯỠNG KẾ TOÁN TRƯỞNG

Thời gian khóa học từ.....đến.....

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác	Chuyên môn đào tạo	Thời gian thực tế công tác tài chính, kế toán, kiểm toán
		Nam	Nữ				
1	2	3	4	5	6	7	8

....., ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Phụ lục số 02

ĐƠN VỊ:

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN
KHÓA HỌC BỒI DƯỠNG KẾ TOÁN TRƯỞNG

Thời gian khóa học từđến.....

Số thứ tự	Chuyên đề	Số giờ	Giảng viên (Họ tên, học hàm, học vị, chức vụ, đơn vị công tác)
1	2	3	4

Phụ lục số 03

ĐƠN VỊ:

**DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐẠT YÊU CẦU KHÓA HỌC
BỒI DƯỠNG KẾ TOÁN TRƯỞNG**

(kèm theo Quyết định số ngàytháng.....năm của)

Thời gian khóa học từ.....đến

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Xếp loại
		Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7

....., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên, đóng dấu)

09638959

LawSofit * Tel: +84-8-3845 6684 * www.TuuVienPhapLuat.com

Phụ lục số 04

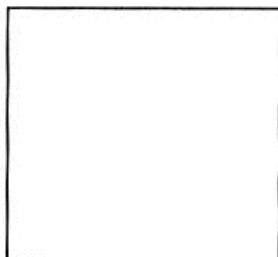
Đơn vị:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ảnh



Cấp cho: Ông/Bà.....

Năm sinh:.....Quê quán.....

Đơn vị công tác:.....

Đạt loại:.....Khóa học bồi dưỡng kế toán trưởng,
do:.....

Tổ chức từ ngày..... đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Số đăng ký.....BTC/KTT

(Dấu nổi của Bộ Tài chính)